

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày: 21/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tường

2. Bà Lý Thuý Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020; theo QĐXX số 22/2020/ QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên **Trương Minh Ng**; Sinh ngày 03/11/1967; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 8, phường X, thành phố T, tỉnh Q; Tạm trú: tổ 8, phường TH, thành phố T, tỉnh Q; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trương Văn Ch, sinh năm 1937 và bà Trần Thị B (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị L A, sinh năm 1979; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 58/1993/HSST ngày 22/9/1993 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang) xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 03/3/1994.

+ Bản án số 59/1995/HSST ngày 11/9/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang) xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 31/3/2004.

+ Bản án số 2276/1997/HSPT ngày 09/10/1997 của Tòa án nhân dân tối cao giữ nguyên bản án sơ thẩm số 56/1997/HSST ngày 8/9/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đối với Trương Minh Ngọc hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 03 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung là 06 năm tù, đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 30/4/2004.

+ Bản án số 128/2004/HSST ngày 01/11/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2010, nộp án phí ngày 30/9/2005.

+ Bản án số 32/2014/HSST ngày 20/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017, nộp án phí ngày 27/8/2014.

+ Quyết định số 274 ngày 22/11/2019 của Ủy ban nhân dân phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường đối với Trương Minh Ngọc để cai nghiện, điều trị cai nghiện; thời hạn áp dụng 03 tháng.

** Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.*

** Bị hại: Hoàng Văn T, sinh năm 1988.*

Địa chỉ: Số nhà 36, tổ 6, phường Th, thành phố T, tỉnh Q. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Giang N, sinh năm 1977.*

Địa chỉ: Tổ 15, phường Th, thành phố T, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/11/2019, Trương Minh Ng một mình từ nhà điều khiển xe mô tô Attila, biển kiểm soát 30K4-1701 (là xe của chị Nguyễn Thị Lan A vợ của Ng) đến Nhà thuốc tân dược Nguyễn Thị Bích L của anh Hoàng Văn T, tại tổ 6, phường Th, thành phố T để mua thuốc. Đến nơi, thấy hiệu thuốc không có người, Ng gọi không thấy ai trả lời, quan sát bên trong hiệu thuốc có 01 chiếc điện thoại CPH 1825/oppo F9, màu xanh đang sạc pin đặt trên chiếc Laptop ở ghế gấp bằng gỗ trong cửa hàng, Ng nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Ng mở cửa đi đến vị trí chiếc điện thoại, rút dây sạc cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi ra ngoài điều khiển xe mô tô đi khỏi hiệu thuốc. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Ng đem chiếc điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại “Tuyệt Lan” của anh Trần Giang N, tại tổ 15, phường Th, thành phố T bán với giá 1.300.000 đồng. Số tiền này Ng đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 10/11/2019, anh N đã bán chiếc điện thoại trên cho một người đàn ông

(không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) với giá 2.300.000 đồng. Quá trình điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại trên.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 70/KLĐG ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang kết luận: Tổng giá trị và giá trị thiệt hại của 01 chiếc điện thoại CPH 1825/oppo F9, màu xanh là 2.130.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 22/QĐ-KSĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trương Minh Ng về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Trương Minh Ng phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Minh Ng từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo Trương Minh Ng đã bồi thường cho anh Hoàng Văn T số tiền 2.130.000 đồng (*Hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng*). Anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Minh Ngọc, tại phiên tòa tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm, xác minh hiện trường; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản; lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/11/2019, tại Nhà thuốc tân dược của anh Hoàng Văn Tu, địa chỉ tổ 6, phường Th, thành phố T, tỉnh Q, Trương Minh Ng, hộ khẩu thường trú tại tổ 8, phường MX, thành phố T; tạm trú: tổ 8, phường H, thành phố T đã trộm cắp của anh T 01 chiếc điện thoại CPH 1825/oppo F9, màu xanh, trị giá 2.130.000 đồng (*Hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích vụ lợi; trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp trên 2.000.000 đồng; hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác về tài sản. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã bị Toà án xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên toà bị cáo Trương Minh Ng đã bồi thường cho anh Hoàng Văn T số tiền 2.130.000 đồng (*Hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng*). Anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, ngày 11/11/2019 tạm giữ 01 vỏ hộp điện thoại di động CPH 1825/oppo F9, màu xanh. Ngày 30/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang trả lại chiếc vỏ hộp điện thoại di động CPH 1825/oppo F9, màu xanh cho anh Hoàng Văn T nên HĐXX không xem xét.

* Đối với chị Nguyễn Thị Lan A là chủ xe mô tô BKS 30K4 - 1701 cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Lan A xét phù hợp pháp luật nên HĐXX không xem xét.

* Đối với Trần Giang N tại thời điểm N mua chiếc điện thoại OPPO F9 của bị cáo thì Nam không biết đó là tài sản do bị cáo Trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý do vậy, HĐXX không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trương Minh Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Trương Minh Ng 10 (mười)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Hồ sơ Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

.